

Bản án số: 17/2021/DS-ST

Ngày 27 tháng 4 năm 2021

“*V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN – TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Cao Văn Tám**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lại Thiện Phong**

Bà **Ngô Hồng Xuân**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Thái Kim Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân tham gia phiên tòa:* Ông **Phan Trung Hiếu** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 178/2020/TLST-DS, ngày 09 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần K**. Địa chỉ: Số 40-42-44 Ph, phường V, thành phố R, tỉnh K. Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A - Chức vụ: Tổng giám đốc. Người được ủy quyền: Ông **Võ Tấn Đ**, sinh năm 1987 - Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP K - chi nhánh B - Phòng giao dịch Ph (Theo văn bản ủy quyền số 398/GUQ-PGDPL ngày 30/9/2020), (*Có mặt*).

2. *Đồng bị đơn:* Bà **Thị Út T**, sinh năm 1984 và ông **Danh Rô B**, sinh năm 1982. Cùng địa chỉ: Ấp K, xã N, huyện H, tỉnh B, (*Vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa ngày hôm nay người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K là ông Võ Tấn Đ trình bày:** Ngày 19/4/2018, bà Thị Út T và ông Danh Rô B có ký kết hợp đồng tín dụng kèm hợp đồng cầm cố số A487065/HĐTD-CC với Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh B – Phòng giao dịch Ph để vay 20.000.000 đồng, thời hạn vay 180 ngày. Ngày giải ngân tiền vay là ngày 19/4/2018, mục đích sử dụng vốn vay là mua bán bánh. Lãi suất trong hạn là 14,94%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Hình thức thanh toán: gốc, lãi trả hàng ngày. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Thị Út T và ông Danh Rô B chỉ thanh toán được cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền là 6.203.465 đồng nên đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký. Nay Ngân hàng TMCP K yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hồng

Dân xem xét, giải quyết: Buộc bà Thị Út T và ông Danh Rô B phải có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 30/9/2020 là **21.504.765 đồng** (trong đó: Vốn gốc là 14.222.222 đồng, lãi trong hạn là 1.047.847 đồng, lãi quá hạn là 6.234.687 đồng) và tiền lãi theo thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng đã ký từ ngày 01/10/2021 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

**Đối với đồng bị đơn bà Thị Út T và ông Danh Rô B:** Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có đến nhà bà Tám, ông Bi để tổng đạt các văn bản tố tụng cũng như làm việc với bà Tám, ông Bi tuy nhiên bà Tám, ông Bi không có mặt tại địa phương. Qua xác minh chính quyền địa phương thì được biết bà Thị Út T và ông Danh Rô B hiện tại không có mặt tại địa phương nhưng bà Tám, ông Bi vẫn còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Kos Thum, xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu và trong một năm thì bà Tám, ông Bi có về địa phương một vài lần nhưng không biết chính xác khi nào bà Tám, ông Bi về. Do đó Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà Tám, ông Bi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K. Đồng thời Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định để giải quyết vụ án.

#### ***Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử hôm nay nguyên đơn, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng đồng bị đơn chưa chấp hành đúng quy định tại điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K. Buộc bà Thị Út T và ông Danh Rô B có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 27/4/2021) là **23.321.023 đồng** (trong đó: Vốn gốc là 14.222.222 đồng, lãi trong hạn là 1.047.847 đồng, lãi quá hạn là 8.050.955 đồng) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán dứt nợ. Ngoài ra bà Tám, ông Bi còn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### ***Về thủ tục tố tụng:***

[1] Nguyên đơn Ngân hàng TMCP K khởi kiện yêu cầu đồng bị đơn bà Thị Út T và ông Danh Rô B phải trả nợ vay cho Ngân hàng. Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng đồng thời đồng bị đơn có nơi cư trú tại ấp Kos Thum, xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Đồng bị đơn là bà Thị Út T và ông Danh Rô B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối đồng bị đơn là phù hợp.

*Về nội dung vụ án:*

[3] Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP K, yêu cầu bà Thị Út T và ông Danh Rô B trả nợ vay cho Ngân hàng, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở để xác định : Vào ngày 19/4/2018, bà Thị Út T và ông Danh Rô B có ký kết hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A487065/HĐTD-CC với Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh B – Phòng giao dịch Ph để vay số tiền gốc là 20.000.000 đồng, vay theo hình thức tín chấp. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Thị Út T và ông Danh Rô B chỉ thanh toán được cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền là 6.203.465 đồng nên đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký. Do đó, việc Ngân hàng TMCP K khởi kiện yêu cầu bà Thị Út T và ông Danh Rô B có trách nhiệm trả nợ vay cho Ngân hàng là có cơ sở chấp nhận.

[4] Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 27/4/2021), tổng số tiền gốc và lãi mà bà Thị Út T và ông Danh Rô B còn nợ Ngân hàng TMCP K theo hợp đồng vay số A487065/HĐTD-CC ngày 19/4/2019 là 23.321.023 đồng (trong đó: Vốn gốc là 14.222.222 đồng, lãi trong hạn là 1.047.847 đồng, lãi quá hạn là 8.050.955 đồng). Do đó, cần buộc bà Thị Út T và ông Danh Rô B có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 23.321.023 đồng.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét chấp nhận toàn bộ.

[6] Về án phí: Buộc bà Thị Út T và ông Danh Rô B phải có nghĩa vụ liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 1.166.000 đồng.

*Vì các lẽ nêu trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào các Điều 2; 6; 7, 7a; 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

***Tuyên xử:***

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K đối với bà Thị Út T và ông Danh Rô B.

**2.** Buộc bà Thị Út T và ông Danh Rô B có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 27/4/2021) là **23.321.023** đồng (trong đó: Vốn gốc là 14.222.222 đồng, lãi trong hạn là 1.047.847 đồng, lãi quá hạn là 8.050.955 đồng).

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng.*

**3.** Về án phí: Buộc bà Thị Út T và ông Danh Rô B phải có nghĩa vụ liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 1.166.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Ngân hàng TMCP K đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 530.000 đồng theo biên lai thu số 0003340 ngày 09/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân được hoàn lại toàn bộ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh (1b);
- VKSND huyện (2b);
- CC THADS huyện (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

**Cao Văn Tám**